

**DANH SÁCH 211 LÔ ĐẤT Ở GIAI ĐOẠN 1 THUỘC DỰ ÁN KHU DÂN CƯ AN HUY - ĐỨC HOÀ, LONG AN,
XÃ ĐỨC LẬP, TỈNH TÂY NINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN ĐƯỢC CHUYỂN NHƯỢNG QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CHO CÁ NHÂN TỰ XÂY DỰNG NHÀ Ở
(Đính kèm Văn bản số/SXD-NBĐS ngày/01/2026 của Sở Xây dựng)**

STT	Mã lô theo QHCT (Quyết định số 5806/QĐ-UBND ngày 22/5/2023 của UBND huyện Đức Hoà	Tên người sử dụng, quản lý đất	Cơ quan cấp	Số GCN	Số vào sổ cấp	Ngày cấp	Diện tích (m2)	Loại đất
TỔNG	211						19.491,90	
1. Lô LK 02	4						394,80	
1	LK02-1	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803768	CT 308	29/4/2025	90,00	ONT
2	LK02-2	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803768	CT 308	29/4/2025	90,00	ONT
3	LK02-61	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803767	CT 307	29/4/2025	101,02	ONT
4	LK02-62	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803767	CT 307	29/4/2025	113,78	ONT
2. Lô LK 07	12						1.006,50	
1	LK07-09	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01383091	CT176	29/4/2025	82,50	ONT
2	LK07-10	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01383091	CT176	29/4/2025	82,50	ONT
3	LK07-11	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01383091	CT176	29/4/2025	82,50	ONT
4	LK07-12	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01383091	CT176	29/4/2025	82,50	ONT
5	LK07-13	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01383091	CT176	29/4/2025	82,50	ONT
6	LK07-14	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01383091	CT176	29/4/2025	82,50	ONT
7	LK07-15	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01383091	CT176	29/4/2025	82,50	ONT
8	LK07-16	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01383091	CT176	29/4/2025	82,50	ONT
9	LK07-17	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01383091	CT176	29/4/2025	82,50	ONT
10	LK07-24	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803716	CT 333	29/4/2025	99,00	ONT
11	LK07-25	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803716	CT 333	29/4/2025	82,50	ONT
12	LK07-26	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803716	CT 333	29/4/2025	82,50	ONT
3. Lô LK 08	29						2.414,00	
1	LK08-1	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803661	CT 213	29/4/2025	77,00	ONT
2	LK08-2	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803661	CT 213	29/4/2025	85,00	ONT
3	LK08-3	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803661	CT 213	29/4/2025	85,00	ONT
4	LK08-4	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803661	CT 213	29/4/2025	85,00	ONT
5	LK08-5	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803661	CT 213	29/4/2025	85,00	ONT
6	LK08-6	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803661	CT 213	29/4/2025	85,00	ONT
7	LK08-7	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803661	CT 213	29/4/2025	77,00	ONT
8	LK08-8	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803659	CT 215	29/4/2025	85,00	ONT
9	LK08-9	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803659	CT 215	29/4/2025	85,00	ONT

STT	Mã lô theo QHCT (Quyết định số 5806/QĐ-UBND ngày 22/5/2023 của UBND huyện Đức Hoà	Tên người sử dụng, quản lý đất	Cơ quan cấp	Số GCN	Số vào sổ cấp	Ngày cấp	Diện tích (m2)	Loại đất
10	LK08-10	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803659	CT 215	29/4/2025	85,00	ONT
11	LK08-11	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803659	CT 215	29/4/2025	85,00	ONT
12	LK08-12	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803659	CT 215	29/4/2025	85,00	ONT
13	LK08-13	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803659	CT 215	29/4/2025	85,00	ONT
14	LK08-14	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803659	CT 215	29/4/2025	85,00	ONT
15	LK08-15	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803659	CT 215	29/4/2025	85,00	ONT
16	LK08-52	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803658	CT 216	29/4/2025	82,50	ONT
17	LK08-53	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803658	CT 216	29/4/2025	82,50	ONT
18	LK08-54	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803658	CT 216	29/4/2025	82,50	ONT
19	LK08-55	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803658	CT 216	29/4/2025	82,50	ONT
20	LK08-56	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803658	CT 216	29/4/2025	82,50	ONT
21	LK08-57	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803658	CT 216	29/4/2025	82,50	ONT
22	LK08-60	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803660	CT 214	29/4/2025	82,50	ONT
23	LK08-61	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803660	CT 214	29/4/2025	82,50	ONT
24	LK08-62	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803660	CT 214	29/4/2025	82,50	ONT
25	LK08-63	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803660	CT 214	29/4/2025	82,50	ONT
26	LK08-64	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803660	CT 214	29/4/2025	82,50	ONT
27	LK08-65	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803660	CT 214	29/4/2025	82,50	ONT
28	LK08-66	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803660	CT 214	29/4/2025	82,50	ONT
29	LK08-67	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803660	CT 214	29/4/2025	82,50	ONT
4. Lô LK 09	12						1.060,00	
1	LK09-1	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803654	CT 220	29/4/2025	77,00	ONT
2	LK09-2	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803654	CT 220	29/4/2025	85,00	ONT
3	LK09-5	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803653	CT 221	29/4/2025	85,00	ONT
4	LK09-6	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803653	CT 221	29/4/2025	85,00	ONT
5	LK09-7	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803653	CT 221	29/4/2025	98,00	ONT
6	LK09-10	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803652	CT 222	29/4/2025	90,00	ONT
7	LK09-11	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803652	CT 222	29/4/2025	90,00	ONT
8	LK09-12	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803652	CT 222	29/4/2025	90,00	ONT
9	LK09-13	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803652	CT 222	29/4/2025	90,00	ONT
10	LK09-14	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803652	CT 222	29/4/2025	90,00	ONT
11	LK09-15	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803652	CT 222	29/4/2025	90,00	ONT
12	LK09-16	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803652	CT 222	29/4/2025	90,00	ONT

STT	Mã lô theo QHCT (Quyết định số 5806/QĐ-UBND ngày 22/5/2023 của UBND huyện Đức Hoà	Tên người sử dụng, quản lý đất	Cơ quan cấp	Số GCN	Số vào sổ cấp	Ngày cấp	Diện tích (m2)	Loại đất
5. Lô LK 10	34						2.975,00	
1	LK10-7	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803646	CT 228	29/4/2025	85,00	ONT
2	LK10-8	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803646	CT 228	29/4/2025	85,00	ONT
3	LK10-9	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803646	CT 228	29/4/2025	85,00	ONT
4	LK10-10	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803646	CT 228	29/4/2025	85,00	ONT
5	LK10-11	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803646	CT 228	29/4/2025	85,00	ONT
6	LK10-12	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803646	CT 228	29/4/2025	85,00	ONT
7	LK10-13	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803646	CT 228	29/4/2025	85,00	ONT
8	LK10-14	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803646	CT 228	29/4/2025	85,00	ONT
9	LK10-15	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803646	CT 228	29/4/2025	85,00	ONT
10	LK10-16	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803646	CT 228	29/4/2025	85,00	ONT
11	LK10-18	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803645	CT 229	29/4/2025	85,00	ONT
12	LK10-19	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803645	CT 229	29/4/2025	85,00	ONT
13	LK10-20	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803645	CT 229	29/4/2025	85,00	ONT
14	LK10-21	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803645	CT 229	29/4/2025	85,00	ONT
15	LK10-22	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803645	CT 229	29/4/2025	85,00	ONT
16	LK10-23	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803644	CT 230	29/4/2025	85,00	ONT
17	LK10-24	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803644	CT 230	29/4/2025	85,00	ONT
18	LK10-49	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803650	CT 225	29/4/2025	90,00	ONT
19	LK10-50	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803650	CT 225	29/4/2025	90,00	ONT
20	LK10-51	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803649	CT 224	29/4/2025	90,00	ONT
21	LK10-52	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803649	CT 224	29/4/2025	90,00	ONT
22	LK10-53	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803649	CT 224	29/4/2025	90,00	ONT
23	LK10-54	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803649	CT 224	29/4/2025	90,00	ONT
24	LK10-55	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803649	CT 224	29/4/2025	90,00	ONT
25	LK10-57	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803648	CT 226	29/4/2025	90,00	ONT
26	LK10-58	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803648	CT 226	29/4/2025	90,00	ONT
27	LK10-59	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803648	CT 226	29/4/2025	90,00	ONT
28	LK10-60	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803648	CT 226	29/4/2025	90,00	ONT
29	LK10-61	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803648	CT 226	29/4/2025	90,00	ONT
30	LK10-62	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803648	CT 226	29/4/2025	90,00	ONT
31	LK10-63	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803648	CT 226	29/4/2025	90,00	ONT
32	LK10-64	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803648	CT 226	29/4/2025	90,00	ONT

STT	Mã lô theo QHCT (Quyết định số 5806/QĐ-UBND ngày 22/5/2023 của UBND huyện Đức Hoà	Tên người sử dụng, quản lý đất	Cơ quan cấp	Số GCN	Số vào sổ cấp	Ngày cấp	Diện tích (m2)	Loại đất
33	LK10-65	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803648	CT 226	29/4/2025	90,00	ONT
34	LK10-66	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803648	CT 226	29/4/2025	90,00	ONT
6. Lô LK 11	25						2.125,00	
1	LK11-7	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803642	CT 232	29/4/2025	85,00	ONT
2	LK11-8	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803642	CT 232	29/4/2025	85,00	ONT
3	LK11-9	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803642	CT 232	29/4/2025	85,00	ONT
4	LK11-19	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803637	CT 237	29/4/2025	85,00	ONT
5	LK11-20	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803637	CT 237	29/4/2025	85,00	ONT
6	LK11-21	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803637	CT 237	29/4/2025	85,00	ONT
7	LK11-22	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803637	CT 237	29/4/2025	85,00	ONT
8	LK11-23	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803638	CT 236	29/4/2025	85,00	ONT
9	LK11-24	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803638	CT 236	29/4/2025	85,00	ONT
10	LK11-49	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803639	CT 235	29/4/2025	85,00	ONT
11	LK11-50	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803639	CT 235	29/4/2025	85,00	ONT
12	LK11-51	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803640	CT 234	29/4/2025	85,00	ONT
13	LK11-52	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803640	CT 234	29/4/2025	85,00	ONT
14	LK11-53	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803640	CT 234	29/4/2025	85,00	ONT
15	LK11-54	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803640	CT 234	29/4/2025	85,00	ONT
16	LK11-57	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803641	CT 233	29/4/2025	85,00	ONT
17	LK11-58	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803641	CT 233	29/4/2025	85,00	ONT
18	LK11-59	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803641	CT 233	29/4/2025	85,00	ONT
19	LK11-60	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803641	CT 233	29/4/2025	85,00	ONT
20	LK11-61	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803641	CT 233	29/4/2025	85,00	ONT
21	LK11-62	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803641	CT 233	29/4/2025	85,00	ONT
22	LK11-63	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803641	CT 233	29/4/2025	85,00	ONT
23	LK11-64	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803641	CT 233	29/4/2025	85,00	ONT
24	LK11-65	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803641	CT 233	29/4/2025	85,00	ONT
25	LK11-66	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803641	CT 233	29/4/2025	85,00	ONT
7. Lô LK12	4						330,00	
1	LK12-1	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803636	CT 238	29/4/2025	80,00	ONT
2	LK12-2	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803636	CT 238	29/4/2025	80,00	ONT
3	LK12-27	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803635	CT 239	29/4/2025	85,00	ONT
4	LK12-28	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803635	CT 239	29/4/2025	85,00	ONT

STT	Mã lô theo QHCT (Quyết định số 5806/QĐ-UBND ngày 22/5/2023 của UBND huyện Đức Hoà	Tên người sử dụng, quản lý đất	Cơ quan cấp	Số GCN	Số vào sổ cấp	Ngày cấp	Diện tích (m2)	Loại đất
8. Lô LK13	14						1.120,00	
1	LK13-18	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803628	CT 246	29/4/2026	80,00	ONT
2	LK13-19	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803628	CT 246	29/4/2026	80,00	ONT
3	LK13-20	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803628	CT 246	29/4/2026	80,00	ONT
4	LK13-21	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803628	CT 246	29/4/2026	80,00	ONT
5	LK13-22	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803628	CT 246	29/4/2026	80,00	ONT
6	LK13-23	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803627	CT 247	29/4/2026	80,00	ONT
7	LK13-50	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803626	CT 248	29/4/2025	80,00	ONT
8	LK13-51	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803629	CT 245	29/4/2025	80,00	ONT
9	LK13-52	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803629	CT 245	29/4/2025	80,00	ONT
10	LK13-53	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803629	CT 245	29/4/2025	80,00	ONT
11	LK13-54	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803629	CT 245	29/4/2025	80,00	ONT
12	LK13-64	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803631	CT 243	29/4/2025	80,00	ONT
13	LK13-65	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803631	CT 243	29/4/2025	80,00	ONT
14	LK13-66	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803631	CT 243	29/4/2025	80,00	ONT
9. Lô LK14	24						2.003,88	
1	LK14-18	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803735	CT 274	29/4/2025	82,50	ONT
2	LK14-19	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803735	CT 274	29/4/2025	82,50	ONT
3	LK14-20	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803735	CT 274	29/4/2025	82,50	ONT
4	LK14-21	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803735	CT 274	29/4/2025	82,50	ONT
5	LK14-22	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803735	CT 274	29/4/2025	82,50	ONT
6	LK14-23	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803743	CT 273	29/4/2025	82,50	ONT
7	LK14-24	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803743	CT 273	29/4/2025	82,50	ONT
8	LK14-25	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803743	CT 273	29/4/2025	82,50	ONT
9	LK14-26	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803743	CT 273	29/4/2025	82,50	ONT
10	LK14-27	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803743	CT 273	29/4/2025	82,50	ONT
11	LK14-28	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803743	CT 273	29/4/2025	82,50	ONT
12	LK14-29	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803743	CT 273	29/4/2025	82,50	ONT
13	LK14-30	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803743	CT 273	29/4/2025	82,50	ONT
14	LK14-31	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803743	CT 273	29/4/2025	82,50	ONT
15	LK14-32	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803743	CT 273	29/4/2025	82,50	ONT
16	LK14-33	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803743	CT 273	29/4/2025	82,50	ONT
17	LK14-34	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803743	CT 273	29/4/2025	82,50	ONT

STT	Mã lô theo QHCT (Quyết định số 5806/QĐ-UBND ngày 22/5/2023 của UBND huyện Đức Hoà	Tên người sử dụng, quản lý đất	Cơ quan cấp	Số GCN	Số vào sổ cấp	Ngày cấp	Diện tích (m2)	Loại đất
18	LK14-35	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803743	CT 273	29/4/2025	82,50	ONT
19	LK14-50	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01383093	CT 272	29/4/2025	86,48	ONT
20	LK14-51	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803924	CT 275	29/4/2025	86,48	ONT
21	LK14-52	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803924	CT 275	29/4/2025	86,48	ONT
22	LK14-53	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803924	CT 275	29/4/2025	86,48	ONT
23	LK14-54	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803924	CT 275	29/4/2025	86,48	ONT
24	LK14-55	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803924	CT 275	29/4/2025	86,48	ONT
10. Lô LK 15	22						1.870,00	
1	LK15-3	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803523	CT 284	29/4/2025	85,00	ONT
2	LK15-4	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803523	CT 284	29/4/2025	85,00	ONT
3	LK15-5	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803523	CT 284	29/4/2025	85,00	ONT
4	LK15-38	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803883	CT 288	29/4/2025	85,00	ONT
5	LK15-39	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803883	CT 288	29/4/2025	85,00	ONT
6	LK15-40	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803883	CT 288	29/4/2025	85,00	ONT
7	LK15-41	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803883	CT 288	29/4/2025	85,00	ONT
8	LK15-42	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803883	CT 288	29/4/2025	85,00	ONT
9	LK15-43	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803883	CT 288	29/4/2025	85,00	ONT
10	LK15-44	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803883	CT 288	29/4/2025	85,00	ONT
11	LK15-45	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803883	CT 288	29/4/2025	85,00	ONT
12	LK15-46	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803883	CT 288	29/4/2025	85,00	ONT
13	LK15-47	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803883	CT 288	29/4/2025	85,00	ONT
14	LK15-48	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803883	CT 288	29/4/2025	85,00	ONT
15	LK15-49	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803883	CT 288	29/4/2025	85,00	ONT
16	LK15-50	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803883	CT 288	29/4/2025	85,00	ONT
17	LK15-51	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803522	CT 285	29/4/2025	85,00	ONT
18	LK15-52	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803522	CT 285	29/4/2025	85,00	ONT
19	LK15-53	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803522	CT 285	29/4/2025	85,00	ONT
20	LK15-54	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803522	CT 285	29/4/2025	85,00	ONT
21	LK15-55	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803522	CT 285	29/4/2025	85,00	ONT
22	LK15-56	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803522	CT 285	29/4/2025	85,00	ONT
11. Lô LK26	8						967,50	
1	LK26-1	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803544	CT 265	29/4/2025	147,50	ONT
2	LK26-2	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803544	CT 265	29/4/2025	120,00	ONT

STT	Mã lô theo QHCT (Quyết định số 5806/QĐ-UBND ngày 22/5/2023 của UBND huyện Đức Hoà	Tên người sử dụng, quản lý đất	Cơ quan cấp	Số GCN	Số vào sổ cấp	Ngày cấp	Diện tích (m2)	Loại đất
3	LK26-5	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803545	CT 266	29/4/2026	120,00	ONT
4	LK26-6	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803545	CT 266	29/4/2026	120,00	ONT
5	LK26-7	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803545	CT 266	29/4/2026	120,00	ONT
6	LK26-8	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803545	CT 266	29/4/2026	120,00	ONT
7	LK26-9	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803545	CT 266	29/4/2026	120,00	ONT
8	LK26-10	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803545	CT 266	29/4/2026	100,00	ONT
12. Lô LK27	8						915,00	
1	LK27-1	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803546	CT 261	29/4/2025	107,50	ONT
2	LK27-2	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803546	CT 261	29/4/2025	120,00	ONT
3	LK27-3	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803546	CT 261	29/4/2025	120,00	ONT
4	LK27-4	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803546	CT 261	29/4/2025	120,00	ONT
5	LK27-5	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803546	CT 261	29/4/2025	120,00	ONT
6	LK27-6	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803546	CT 261	29/4/2025	120,00	ONT
7	LK27-7	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803546	CT 261	29/4/2025	107,50	ONT
8	LK27-43	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803538	CT 258	29/4/2025	100,00	ONT
13. Lô LK28	8						910,22	
1	LK28-16	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803537	CT 257	29/4/2025	95,22	ONT
2	LK28-17	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803554	CT 255	29/4/2025	107,50	ONT
3	LK28-18	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803554	CT 255	29/4/2025	120,00	ONT
4	LK28-19	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803554	CT 255	29/4/2025	120,00	ONT
5	LK28-20	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803554	CT 255	29/4/2025	120,00	ONT
6	LK28-21	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803554	CT 255	29/4/2025	120,00	ONT
7	LK28-22	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803554	CT 255	29/4/2025	120,00	ONT
8	LK28-23	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01803554	CT 255	29/4/2025	107,50	ONT
14. Lô BT02	7						1.400,00	
1	BT02-05	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01497961	CT 269	29/4/2025	200,00	ONT
2	BT02-06	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01497961	CT 269	29/4/2025	200,00	ONT
3	BT02-07	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01497961	CT 269	29/4/2025	200,00	ONT
4	BT02-08	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01497961	CT 269	29/4/2025	200,00	ONT
5	BT02-09	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01497961	CT 269	29/4/2025	200,00	ONT
6	BT02-10	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01497961	CT 269	29/4/2025	200,00	ONT
7	BT02-11	Công ty cổ phần địa ốc An Huy	Sở Nông nghiệp và Môi trường	AA01497961	CT 269	29/4/2025	200,00	ONT